| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN Q**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 79/2024/QĐCNTTLH | *Q, ngày 08 tháng 5 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, Điều 33, Điều 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 51; Điều 55; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn đề ngày 23 tháng 02 năm 2024 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" của chị Nguyễn Thị D và anh Nguyễn Đức L.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 4 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người yêu cầu*:

1. Chị **Nguyễn Thị D**, sinh năm 1991; HKTT: thôn Đ, xã S, huyện Q, thành phố Hà Nội; Nơi ở: Ấp 7, xã B, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh;

2. Anh **Nguyễn Đức L**, sinh năm 1991; HKTT và nơi ở: thôn Đ, xã S, huyện Q, thành phố Hà Nội;

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị D và anh Nguyễn Đức L là hợp pháp, tự nguyện đăng ký kết hôn và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 67/2018 ngày 23 tháng 7 năm 2018 tại Ủy ban nhân dân xã S, huyện Q, thành phố Hà Nội;

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 4 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 4 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị **Nguyễn Thị D** và anh **Nguyễn Đức L** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị D, anh L có 01 con chung là Nguyễn Thu T, sinh ngày 10/02/2019. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận giao Chị D là người trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc khi có quyết định thay đổi khác.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị D không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh L đến khi có quyết định thay đổi khác. Anh L có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ: Chị D, anh L đều xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận***:
- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Q;
- UBND xã S (nơi đăng ký KH);
- Lưu: hồ sơ/VP.

**THẨM PHÁN**

**Tống Quốc Thanh**